

Bản án số: 39/2023/HS-PT

Ngày 8 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Anh Cường

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huy Cẩn

Bà Phạm Thị Thuý Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Kim Tuyền - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 33/2023/TLPT- HS ngày 21/3/2023 đối với bị cáo Đàm Thị N1 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2023/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị cáo có kháng cáo: Đàm Thị N1, sinh năm 1957 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ 2, phường H, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Bắc L và bà Thôi Thị C; chồng Nguyễn Kim Q và 02 con; tiền án, tiền sự: Không ;

Nhân thân: Tại bản án số 29/HSST ngày 18/11/1996 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Phúc (Cũ) xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; Tại Bản án số 01/HSST ngày 17/01/1998 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 11 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt với bản án số 29/HSST ngày 18/11/1996 buộc chấp Đàm Thị N1 phải chấp hành chung cho cả 02 bản án là: 11 năm 9 tháng tù (Đã xóa án tích); ngày 13/3/2009 Công an thành phố P ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi Đánh bạc (Đã nộp phạt xong năm 2009); ngày 19/2/2020 Ủy ban nhân dân phường H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, mức phạt 2.000.000đồng (Đã nộp phạt xong 4/3/2020); Bị cáo bị bắt tạm

giữ từ ngày 10/11/2022 đến ngày 19/11/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 10/11/2022, Đàm Thị N1 đang bán nước tại khu vực bến xe cũ thuộc Tổ 2, phường H, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc thì có 02 người phụ nữ tự khai tên là Nguyễn Kim N, sinh năm 1991 trú tại xã T, huyện S, thành phố Hà Nội và Nguyễn Thị Ánh O, sinh năm 1992 trú tại xã F, huyện S, thành phố Hà Nội đến quán uống nước rồi hỏi mua các số lô, số đề thì N1 đồng ý. N1 đã bán cho N và O các số lô, đề như sau:

Bán cho Nguyễn Kim N các số lô 78, 87, 22, 14 mỗi số là 20 điểm. Tổng $80 \text{ điểm} \times 23.000 \text{ đồng/điểm} = 1.840.000 \text{ đồng}$; Các số đề 78, 87, 22 mỗi số $20.000 \text{ đồng} = 60.000 \text{ đồng}$. Tổng số tiền N1 bán số lô, số đề cho N là $1.900.000 \text{ đồng}$ (N đã trả đủ tiền). N1 ghi các số lô, số đề cho N vào một mảnh giấy được cắt từ vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long rồi đưa cho N. N1 cũng ghi lại các số lô, số đề này vào một mảnh giấy trắng để theo dõi.

Bán cho Nguyễn Thị Ánh O các số lô: 01, 10, 38, 83, 77 mỗi số 30 điểm. Tổng $150 \text{ điểm} \times 23.000 \text{ đồng/điểm} = 3.450.000 \text{ đồng}$; số đề 01 = 70.000 đồng ; số đề 10, 38, 83, 77 mỗi số $20.000 \text{ đồng} = 80.000 \text{ đồng}$. Tổng số tiền N1 bán số lô, số đề cho O là $3.600.000 \text{ đồng}$ (O đã trả đủ tiền). N ghi các số lô, số đề cho O vào một mảnh giấy được cắt từ vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long, sau đó đưa cho O. N1 cũng ghi lại các số lô, số đề này vào một mảnh giấy trắng để theo dõi. Ngay sau khi N1 bán các số lô, số đề cho N và O xong thì bị Công an thành phố P bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan gồm:

Thu giữ của Đàm Thị N1 Số tiền $5.840.000 \text{ đồng}$. Trong đó: Số tiền $5.500.000 \text{ đồng}$ là tiền N1 bán số lô, số đề cho Nguyễn Thị Ánh O và Nguyễn Kim N; Còn lại số tiền 340.000 đồng , không liên quan đến hành vi phạm tội; 02 mảnh giấy màu trắng mà N1 đã ghi các số lô, số đề bán cho Nguyễn Thị Ánh O và Nguyễn Kim N; 01 chiếc bút bi màu đen nhãn hiệu Matixs, N1 sử dụng để ghi các số lô, số đề bán cho Nguyễn Thị Ánh O và Nguyễn Kim N; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, số IMEI: 352891101167332, bên trong lắp sim số 0363562658 đã cũ, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Thu giữ của Nguyễn Kim N 01 mảnh giấy được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long có ghi các số lô, số đề và Thu giữ của Nguyễn Thị Ánh O 01 mảnh giấy được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long có ghi các số lô, số đề, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra vụ án bị cáo N1 khai nhận toàn bộ số lô, số đề nêu trên N1 sẽ giữ lại không chuyển cho ai khác. Nếu N và O không trúng thì N1 được hưởng toàn bộ số tiền nêu trên và ngược lại. Nếu N, O trúng số lô, số đề thì N1 có trách nhiệm chi trả tiền trúng lô, đề như đã thỏa thuận.

Đối với 02 người phụ nữ tự khai tên là Nguyễn Kim N, sinh năm 1991, trú tại thôn Xuân Long, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội và Nguyễn Thị Ánh O, sinh năm 1992, trú tại thôn J, xã F, huyện S, thành phố Hà Nội đã mua số lô, số đề của Đàm Thị N1 ngày 10/11/2022, Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa chỉ nơi N và O đã khai nhưng không xác định được người nào có nhân thân lai lịch như trên. Do vậy Cơ quan điều tra Công an thành phố P tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Với hành vi như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 14/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố P đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Đàm Thị N1 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đàm Thị N1 11 tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/11/2022 đến ngày 19/11/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/02/2023 Đàm Thị N1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa đã phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đàm Thị N1, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình tù nhưng giảm một phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Đàm Thị N1 làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đàm Thị N1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ

căn cứ để kết luận: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 10/11/2022, Đàm Thị N1 đang bán nước tại khu vực bên xe cũ thuộc Tổ 2, phường H, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc thì có 02 người phụ nữ tự khai tên là Nguyễn Kim N và Nguyễn Thị Ánh O đến quán uống nước rồi hỏi mua các số lô, số đề thì N1 đồng ý. Đàm Thị N1 bán cho Nguyễn Kim N các số lô 78, 87, 22, 14 mỗi số là 20 điểm. Tổng 80 điểm x 23.000đồng/điểm = 1.840.000đồng; Các số đề 78, 87, 22 mỗi số 20.000đồng = 60.000đồng. Tổng số tiền N1 bán số lô, số đề cho N là 1.900.000đồng (N đã trả đủ tiền). Bán cho Nguyễn Thị Ánh O các số lô: 01, 10, 38, 83, 77 mỗi số 30 điểm. Tổng 150 điểm x 23.000đồng/điểm = 3.450.000đồng; số đề 01 = 70.000đồng; số đề 10, 38, 83, 77 mỗi số 20.000đồng = 80.000đồng. Tổng số tiền N1 bán số lô, số đề cho O là 3.600.000đồng (O đã trả đủ). N1 ghi các số lô, số đề cho N, O vào một mảnh giấy được cắt từ vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long, sau đó đưa cho N, O. Ngay sau khi N1 bán các số lô, số đề cho N và O xong thì bị Công an thành phố P bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan. Thu giữ của Đàm Thị N1 Số tiền 5.840.000đồng. Trong đó: Số tiền 5.500.000đồng là tiền N1 bán số lô, số đề cho Nguyễn Thị Ánh O và Nguyễn Kim N; Còn lại số tiền 340.000đồng, không liên quan đến hành vi phạm tội và thu giữ một số đồ vật khác.

[3] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Đàm Thị N1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Đàm Thị N1, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, tại phiên tòa phúc thẩm vẫn giữ nguyên kháng cáo. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Bị cáo đánh bạc sát phạt nhau thông qua kết quả mở thưởng xổ số, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này bị cáo nhận ghi các số lô, số đề với hai đối tượng với tổng số tiền là 5.500.000đồng. Nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, đã một lần bị xét xử về tội đánh bạc, một lần bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy và hai lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo không lấy đó làm bài học cải tạo bản thân mà liên tục vi phạm. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã cân nhắc, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên cấp sơ thẩm sử dụng phạt bị cáo 11 tháng tù là nghiêm khắc, vì số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không nhiều (5.500.000đ), quá trình điều tra và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có bố đẻ là người có công với nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì,

bị cáo đã nhiều tuổi, thường xuyên đau ốm. Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một kháng cáo của bị cáo Đàm Thị N1, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 14/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đàm Thị N1 08 (Tám) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù kể từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/11/2022 đến ngày 19/11/2022.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Đàm Thị N1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND thành phố P;
- VKSND thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục THADS thành phố P;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Tòa hình sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đỗ Anh Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Cẩn Phạm Thị Thuý Mai

Đỗ Anh Cường

